

TUẦN 13

Thứ Hai ngày 28 tháng 11 năm 2022

Buổi sáng:

Tiết 1:

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Tiết 37: SHDC: Em làm việc tốt cho cộng đồng

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Biết được kế hoạch của nhà trường về việc tổ chức phong trào Em làm việc tốt cho cộng đồng.
- Có ý thức tự giác, tích cực rèn luyện bản thân và hồ hởi tham gia phong trào bằng những hành động, việc làm cụ thể.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
- **Năng lực riêng:** Nhận thức được ý nghĩa khi làm việc tốt cho cộng đồng.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo án điện tử, máy tính, tivi

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động: 5'

- GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.
- HS thực hiện

2. Hình thành kiến thức: 30'

- GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.
- HS thực hiện chào cờ.
- HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.
- HS lắng nghe
- GV phát động phong trào Em làm việc tốt cho cộng đồng. GV nêu mục đích phát động phong trào: tạo phong trào làm việc tốt để mỗi HS làm được một hoặc nhiều việc tốt, góp phần giáo dục ý thức tương thân tương ái, vì cộng đồng cho HS.
- HS lắng nghe và nhắc lại
- GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm các câu hỏi:
 - + GV gợi ý một số hoạt động HS có thể thực hiện để hưởng ứng phong trào Em làm việc tốt cho cộng đồng: Quyên góp sách, truyện, đồ dùng học tập, quần áo,...giúp các bạn vùng cao khó khăn; giúp những người có hoàn cảnh khó khăn xung quanh mình bằng những việc làm
- HS thảo luận.

vừa sức, phù hợp lứa tuổi.

- GV mời đại diện nhóm trình bày.

- GV mời một số HS chia sẻ trước lớp về một hoạt động trong chủ đề mà HS yêu thích.

- Đại diện 2 - 3 nhóm trình bày.

- HS trình bày.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 2

Toán

Tiết 61: Bài 23: Luyện tập (tr 90)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập, củng cố kiến thức về phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số cho số có hai chữ số; đồng thời ôn tập về so sánh và tính toán với đơn vị đo khối lượng ki-lô-gam; vận dụng vào giải các bài toán thực tế.

- Giải quyết được một số vấn đề gắn với việc giải quyết các bài tập có một bước tính trong phạm vi các số và phép tính đã học.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng so sánh số.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 3'

- Lớp phó văn nghệ cho lớp hát

- HS hát.

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Luyện tập: 14'

Bài 1:

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- YC HS làm bài vào vở ô li.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Đánh giá, nhận xét bài HS.

? *Nêu cách đặt tính và thứ tự tính của phép trừ số có hai chữ số cho số có hai chữ số.*

- *Khi trừ có nhớ, con cần lưu ý gì ?*

- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2:

- 2 HS đọc

- 1-2 HS trả lời.

- HS làm CN vào vở, 4 HS của 4 tổ lên chữa bài, chia sẻ cách làm.

- HS nêu.

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
(Đáp án đúng: rô-bốt A và C)

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- HD HS tóm tắt bằng lời (sơ đồ)
- GV cho HS làm bài vào vở ô li.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.
- Lưu ý câu lời giải và đơn vị

Bài 4: >, <, = ?

- Gọi HS đọc YC bài.
 - Bài yêu cầu làm gì?
 - YC HS làm bài vào vở
 - Tổ chức cho HS chữa bài trên lớp
- ? Để điền được dấu đúng, ta cần làm thế nào ?
Củng cố: a) Phải tính kết quả PT bên trái trước rồi so sánh
b) Điền dấu luôn (không cần tính) vì 2 PT có cùng số trừ, PT nào có số bị trừ nhỏ hơn thì PT đó nhỏ hơn và ngược lại.

Bài 5:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

Chốt: + 2 PT có cùng số bị trừ, PT nào có số trừ bé hơn thì hiệu (kết quả) sẽ lớn hơn.

+ 2 PT có cùng số trừ, PT nào có số bị trừ lớn hơn thì hiệu (kết quả) sẽ lớn hơn.

3. Củng cố, dặn dò: 3'

- Hôm nay em học bài gì?
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

- 1,2 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- HS thực hiện làm bài cá nhân.
- HS chia sẻ trước lớp và giải thích tại sao đúng, tại sao không đúng ?

- 2 HS đọc đề
- 1-2 HS trả lời.
- HS nêu tóm tắt
- HS tự làm bài cá nhân, 1HS làm trên bảng giải + chia sẻ cách làm.
- Lớp NX, chữa bài (nếu có)
- HS đổi chéo kiểm tra

- 2 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- HS tự làm bài CN vào vở
- 4 HS báo cáo cách làm trước lớp.
- HS nêu, NX

- 2 -3 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- HS thực hiện làm trong nhóm đôi, chia sẻ trước lớp

- HS lắng nghe

- HS nêu.
- HS lắng nghe.

Tiết 3 + 4

Tiếng Việt

Tiết 121 + 122: Đọc: Ròng rã lên mây

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng Ròng rã lên mây, tốc độ đọc khoảng 50 – 55 tiếng/ phút.
- Hiểu cách chơi trò chơi Ròng rã lên mây.

***Phẩm chất và năng lực:**

- Có tinh thần hợp tác; khả năng làm việc nhóm.
- Ý thức tập thể trách nhiệm cao (thông qua trò chơi Ròng rã lên mây).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Tiết 1: 35'

1. Khởi động: 5'

- | | |
|---|-------------------------------------|
| - Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì? | - HS thảo luận theo cặp và chia sẻ. |
| - GV hỏi: | |
| + Em biết gì về trò chơi Ròng rã lên mây? | - 2-3 HS chia sẻ. |
| +Em chơi trò chơi này vào lúc nào? Em có thích chơi trò chơi này không? | |
| - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - HS lắng nghe |

2. Khám phá: 30'

***Hoạt động 1: Đọc văn bản: 16'**

- | | |
|--|-------------------------|
| - GV đọc mẫu: giọng nhanh, thể hiện sự phấn khích. | - Cả lớp đọc thầm. |
| - HDHS chia đoạn: (3 đoạn) | - HS đọc nối tiếp đoạn. |
| + Đoạn 1: Từ đầu đến <i>ròng rã</i> . | |
| + Đoạn 2: Tiếp cho đến <i>khúc đuôi</i> . | |
| + Đoạn 3: Còn lại. | |
| - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: vòng vèo, núc nắc, khúc đầu, khúc giữa, khúc đuôi. | - 2-3 HS luyện đọc. |
| - Luyện đọc câu dài: Nếu thầy nói “có”/ thì | |

rồng rắn/ hỏi xin/ thuốc cho con/ cho thầy/ bắt khúc đuôi.

- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.

***Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi 14'**

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.102.

- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.52.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

Tiết 2: 35'

2. Luyện tập: 30'

***Hoạt động 3: Luyện đọc lại 18'**

- GV đọc mẫu một lần trước lớp. Giọng đọc nhẹ nhàng, phát âm rõ ràng, tốc độ vừa phải

- Gọi HS đọc toàn bài.

- Nhận xét, khen ngợi.

***Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc 12'**

Bài 1: Nói tiếp để hoàn thành câu.

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.102.

- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV

- Tuyên dương, nhận xét.

Bài 2: Đặt 1 câu nói về trò chơi mà em thích.

- 2-3 HS đọc.

- HS thực hiện theo nhóm ba.

- HS lần lượt đọc.

- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:

C1: Túm áo nhau làm rồng rắn.

C2: Đến gặp thầy để xin thuốc cho con

C3: Khúc đuôi bị bắt thì đổi vai làm thầy thuốc

C4: Nếu khúc giữa bị đứt thì bạn phải làm đuôi.

- HS lắng nghe, đọc thầm.

- 2-3 HS đọc.

- 2-3 HS đọc.

- 2-3 hoàn thiện câu trả lời.

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk
- HS viết câu về điều em thích trong trò chơi Rồng rắn lên mây.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi HS nêu câu em viết.
- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

- 1-2 HS đọc.
- HS viết câu theo yêu cầu.
- HS chia sẻ.

3. Vận dụng 5'

- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?
- GV nhận xét tiết học, khen ngợi hs.
- Nhắc nhở HS chuẩn bị bài 24: Nặn đồ chơi.

- HS chia sẻ
- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Buổi chiều:

Tiết 1:

Tiếng Việt*

Luyện viết: Rồng rắn lên mây

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK
- HS: Vở Tiếng việt* và VBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- Cho HS chơi trò chơi “Ai tài nhất”
- GV kết nối, dẫn dắt vào bài mới

- HS thi nêu từ để hoàn thiện đoạn văn.

2. Khám phá kiến thức: 17'

*** HD nghe – viết**

- GV gọi 2 - 3 HS đọc đoạn 1 bài Rồng rắn lên mây.
- GV hướng dẫn HS nhận biết các hiện tượng chính tả.
- + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?
- + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?
- YC HS viết bảng con một số chữ dễ viết sai.

- HS đọc.
- HS lắng nghe và trả lời.
- HS viết bảng con một số chữ dễ viết sai.

- GV quan sát sửa sai cho HS

*** HS nghe – viết:**

- GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), đúng trọng âm; mỗi dòng câu đọc 2 – 3 lần.

- GV đọc soát lỗi chính tả.

- GV thu chấm nhận xét 2-3 bài

- GV nhận xét bài viết của HS.

3. Thực hành, luyện tập: 10'

*** HS làm bài tập ở vở BTTV**

- HDHS hoàn thiện vào VBTTV.

- GV cho HS làm bài.

- Gọi HS chia sẻ bài làm trước lớp.

- GV chốt kết quả đúng.

- GV nhận xét, đánh giá.

4. Vận dụng: 3'

- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?

- GV tóm tắt nội dung chính.

- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

- HS viết vở ô li.

- HS tự soát lỗi.

- HS theo dõi

- HS thực hiện làm bài tập cá nhân sau đó chia sẻ .

- HS trình bày kết quả trước lớp. HS khác góp ý, bổ sung.

- HS nêu nội dung đã học.

- HS lắng nghe.

Tiết 2:

Tự nhiên xã hội

Tiết 25: Bài 9: An toàn khi đi trên phương tiện giao thông (Tiết 2)

Lồng ghép: ATGT- Bài 5: Chọn và đội mũ bảo hiểm đúng cách

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nêu được quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông (ví dụ: xe máy, xe buýt, thuyền).

- Nhận biết được các bộ phận chính của mũ bảo hiểm

- Biết lựa chọn mũ bảo hiểm đạt chuẩn

- Biết đội mũ bảo hiểm đúng cách khi tham gia giao thông.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát, trình bày ý kiến của mình về quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông.

- Vẽ, viết khẩu hiệu hoặc sưu tầm tranh ảnh về an toàn khi đi phương tiện giao thông.

- Chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện quy định khi đi trên một số

phương tiện giao thông.

- Biết đội mũ bảo hiểm đúng cách để đảm bảo an toàn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- Lớp phó văn nghệ bắt nhịp cho lớp hát.

- HS hát

- GV dẫn dắt vào bài mới.

2. Hình thành kiến thức: 17'

Hoạt động 3: Quy định khi đi xe buýt và đi thuyền

Bước 1: Làm việc theo cặp

- GV yêu cầu HS:

- HS thảo luận nhóm 2, trả lời câu hỏi

+ Quan sát các hình 1, 2, 3, 4 SGK trang 49 và trả lời câu hỏi: *Dựa vào các hình và thông tin dưới đây, nêu một số quy định khi đi xe buýt.*

- Quan sát các hình 1, 2, 3, 4 SGK trang 50 và trả lời câu hỏi: *Dựa vào các hình và thông tin dưới đây, nêu một số quy định khi đi thuyền.*

Bước 2: Làm việc cả lớp

- GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp.

- HS trình bày kết quả

- HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.

- HS nhận xét.

- GV bổ sung và hoàn thiện câu trả lời.

***Hoạt động 2: Quy định khi ngồi sau xe máy**

- GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2, 3 SGK trang 48 và trả lời câu hỏi:

- HS quan sát hình, trả lời câu hỏi

+ Dựa vào các hình và thông tin, nêu một số quy định khi ngồi sau xe máy.

+ Em cần thay đổi thói quen nào khi ngồi sau xe máy để đảm bảo an toàn? Vì sao?

- GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm

việc trước lớp.

- GV bổ sung và hoàn thiện câu trả lời.

***Hoạt động 3: Lồng ghép ATGT: Chọn và đội mũ bảo hiểm đúng cách**

- Cho HS quan sát mũ bảo hiểm và TL nhóm 2:

+ Kể tên những bộ phận cơ bản của mũ bảo hiểm

+ Nêu tác dụng của từng bộ phận

+ Kể thêm một số bộ phận khác của mũ bảo hiểm?

+ Chỉ ra một số dấu hiệu nhận biết mũ bảo hiểm đạt chuẩn.

- GV mời HS báo cáo kết quả

- GV chốt nội dung: Mũ đạt tiêu chuẩn

- Cho HS quan sát tranh và đọc các bước đội mũ bảo hiểm đúng cách

+ So sánh với cách em thường làm khi đội mũ bảo hiểm

- HS thực hành đội mũ bảo hiểm.

- GDHS luôn đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông.

3. Luyện tập, vận dụng: 10'

Hoạt động 4: Thảo luận về cách đi xe buýt và đi thuyền

Bước 1: Làm việc nhóm 4

- GV yêu cầu: HS thảo luận và nói cho nhau nghe:

+ Về cách đi xe buýt để đảm bảo an toàn.

+ Về cách đi thuyền để đảm bảo an toàn.

+ Em đã thực hiện đúng và chưa đúng quy định nào khi đi xe buýt hoặc khi đi thuyền.

Bước 2: Làm việc cả lớp

- GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp.

- HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.

- GV bổ sung và hoàn thiện câu trả lời.

4. Củng cố: 2'

- Đại diện trình bày

- HS khác nhận xét, bổ sung.

- HS thảo luận nhóm 2

- HS báo cáo kết quả

- HS trả lời

- HS thực hành.

- HSTL nhóm 4 và trả lời

- Đại diện nhóm trình bày.

- HS nêu.

- Hôm nay em học bài gì?

- GV nhận xét tiết dạy.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 3:

Đọc sách

Truyện kể: Trò đùa của Kiến em

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Giúp HS mở rộng kiến thức về các loài vật

-Cảm thấy gần gũi thân thiện với môi trường xung quanh

- Hình thành cho các em thói quen đọc sách

-Giáo dục học sinh lòng yêu mến những con vật và thích đọc những câu chuyện lý thú về các loài vật.

II. CHUẨN BỊ:

- Địa điểm : Lớp học hoặc thư viện

- Giáo viên: + Truyện tranh: Trò đùa của Kiến em ,

+ Thẻ từ ,tranh ,dụng cụ sắm vai

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

1. TRƯỚC KHI ĐỌC: (7’)

*** Hoạt động 1:** Khởi động

- *Mục tiêu:* Tái hiện kiến thức cũ và giúp HS nắm nghĩa một số từ.

- *Cách tiến hành:* (đàm thoại)

+Chủ điểm của tháng này là gì?

+ Em hãy kể những con thú mà em biết?

+ Giới thiệu câu chuyện: Trò đùa của Kiến em

+ Gọi ý HS phỏng đoán tên câu chuyện.

+Dựa vào hình ảnh trong tranh hs đoán tên truyện

HT: Nhóm

- Muông thú

-Chó ,mèo ,chim, bò nông ,gà ,kiến...

-Quan sát trang bìa của sách và trả lời các câu hỏi gợi ý:

+Đây là những con gì?

+ Những con kiến đang làm gì?

- Nêu những hình ảnh có trong tranh bìa

- Phỏng đoán tên truyện

- HS phỏng đoán nội dung của câu chuyện

- Em hãy phỏng đoán nội dung của câu chuyện?

*** Hoạt động 2: GV đọc truyện**

-GV đọc câu chuyện một lần

-Trò chơi : Ai nhanh ai đúng

- Hướng dẫn HS tìm hiểu nghĩa một số từ khó hiểu

- Nhận xét sửa sai cho HS

Tổ chức nhận xét

→ Nhận xét chung và kết luận.

2/ TRONG KHI ĐỌC : (17')

- GV cho HS đọc truyện nối tiếp nhau trong nhóm .

- GV nêu các câu hỏi:

- GV đi từng nhóm hỏi HS và trò chuyện với HS

3. SAU KHI ĐỌC: (5)

- Ý nghĩa của câu chuyện này là gì?

- Liên hệ giáo dục học sinh

*** Dặn dò:**

- Kể lại câu chuyện cho người thân nghe.

- Cho HS ghi vào nhật kí đọc

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

- Nghe + quan sát

- Nghe phổ biến cách chơi

-Thi đua theo nhóm, mỗi nhóm 2 từ và tìm từ điển để tra tìm nghĩa và ghi vào bảng nhóm.

(trêu chọc, quệt, ném mùi, đắc ý, toáng lên, ôn tồn, vội vã)

- Đại diện nhóm trình bày kết quả

- Mỗi nhóm đọc 1 quyển truyện ,mỗi em đọc 1 trang nối tiếp nhau.

- Nêu theo suy nghĩ của mình

- Nhóm thảo luận để trả lời các câu hỏi:

+ Tên truyện là gì?

+Trong truyện có những nhân vật nào?

+Em thích nhân vật nào? Vì sao?

+Kiến em là một con kiến như thế nào?

+Kiến em đã làm gì?

+Kiến anh và Kiến Vàng đã làm gì ?

+ Cuối cùng Kiến em như thế nào?

+ Tình cảm của hai anh em Kiến như thế nào?

-Rất nghịch ngợm và hay trêu chọc người

- Yêu thương , lo lắng cho nhau

- HS nêu theo suy nghĩ của mình

- Nghe và tiếp thu

- Ghi vào nhật kí đọc

Thứ Ba ngày 29 tháng 11 năm 2022

Buổi sáng:

Tiết 1+4

Tiếng Anh + Thể dục

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2:

Toán

Tiết 62: Bài 23: Luyện tập (tr 91)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kỹ năng:

- Ôn tập, củng cố kiến thức về phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số cho số có hai chữ số.
- Ôn tập về so sánh số, hình khối và đơn vị đo dung tích lít; vận dụng vào giải các bài toán thực tế.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 3'

- Lớp phó văn nghệ cho lớp hát
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

- HS hát.

2. Luyện tập: 14'

Bài 1: Tính nhẩm

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?

- 2 -3 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- HS tính nhẩm và điền kết quả vào SGK.
- Một số HS nêu cách trừ nhẩm
- HS nêu

? Nêu cách trừ nhẩm hai số tròn chục

- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- HD HS tóm tắt bằng lời (sơ đồ)
- GV cho HS làm bài vào vở ô li.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.
- Lưu ý câu lời giải và đơn vị

- 2 HS đọc đề
- 1-2 HS trả lời.
- HS nêu tóm tắt
- HS tự làm bài cá nhân, 1HS làm trên bảng giải + chia sẻ cách làm.
- Lớp NX, chữa bài (nếu có)
- HS đổi chéo kiểm tra

Bài 3:

- Gọi HS đọc YC bài.

- 2 -3 HS đọc.

- Bài yêu cầu làm gì?
- HDHS thực hiện từng yêu cầu
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Đáp án: a) Rô-bốt có thân dạng khối lập phương có kết quả bằng 18 ($46 - 28 = 18$)
- b) Rô-bốt có thân dạng khối hộp chữ nhật có kết quả lớn nhất (37)
- Nhận xét, đánh giá bài HS.
- Bài 4: - Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?

- GV có thể tổ chức chữa bài bằng trò chơi: Ai nhanh
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

3. Củng cố, dặn dò: 3'

- Hôm nay em học bài gì?
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Tiết 3:

Tiếng Việt

Tiết 123: Viết: Chữ hoa M

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa M cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: *Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.*

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động; 5'

- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

- 1-2 HS trả lời.
- HS làm việc cá nhân, hợp tác nhóm đôi thống nhất kết quả.
- HS chia sẻ trước lớp.

- HS đọc YC
- 1-2 HS trả lời.
- HS làm bài cá nhân vào sách, nối áo với quần cho phù hợp
- 2 HS lên bảng nối, NX. HS đổi chéo vở kiểm tra.
- HS lắng nghe.

- HS nêu.
- HS lắng nghe.

- 1-2 HS chia sẻ.

2. Khám phá: 27'

***Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa M.**

- GV tổ chức cho HS nêu:
 - + Độ cao, độ rộng chữ hoa M.
 - + Chữ hoa M gồm mấy nét?
- GV thao tác mẫu trên bảng, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.
- Yêu cầu HS viết bảng con.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, động viên HS.

- HS quan sát mẫu chữ và nêu độ cao, độ rộng của chữ.

- HS quan sát, lắng nghe.

- HS luyện viết bảng con.

***Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng**

Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.

- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.
- Hướng dẫn HS hiểu nghĩa câu ứng dụng.
- Yêu cầu HS quan sát và nêu độ cao của các con chữ trong câu.
- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:
 - + Viết chữ hoa M đầu câu.
 - + Cách nối từ M sang ô.
 - + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.
- Yêu cầu HS viết bảng con tiếng *Một*.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- 3 - 4 HS đọc.

- HS quan sát và đưa ra ý kiến.

- HS quan sát, lắng nghe.

- HS luyện viết bảng con.

***Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.**

- Yêu cầu HS thực hiện luyện viết chữ hoa M và câu ứng dụng trong vở Tập viết.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

- HS luyện viết vở.

3. Vận dụng: 3'

- Hôm nay em học bài gì?

- GV nhận xét giờ học.

- HS chia sẻ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Buổi chiều:

Tiết 1:

Tiếng Việt

Tiết 124: Nói và nghe: Kể chuyện búp bê biết khóc

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa Búp bê biết khóc

- Dựa vào tranh có thể kể lại câu chuyện.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng kể chuyện, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 3'

- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?

- 1-2 HS chia sẻ.

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Khám phá: 27'

*** Hoạt động 1: Dựa vào câu hỏi gợi ý đoán nội dung tranh.**

- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:

- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.

+ Khi được 6 tuổi Hoa được quà gì?

Hoa yêu thích quà đó như thế nào?

+ Khi được 7 tuổi Hoa được quà tặng quà gì?

- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.

Hoa làm gì với món quà cũ?

+ Hoa nằm mơ thấy gì?

+Hoa làm gì với hai món đồ chơi?

- Theo em, các tranh muốn nói điều gì?

- Tổ chức cho HS kể về Búp bê biết khóc, lưu ý chọn những điều nổi bật, đáng nhớ nhất.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, động viên HS.

*** Hoạt động 2: Nghe kể chuyện.**

+GV nêu nội dung câu chuyện.

+GV kể chuyện lần 1 và kết hợp với các hình ảnh trong 4 bức tranh.

-YC chú ý nhắc lại những câu nói của búp bê trong đoạn 3.

GV kể lần 2 kết hợp vừa kể vừa hỏi để học sinh nhớ các chi tiết trong câu chuyện.

***Hoạt động 3: Chọn 1- 2 đoạn của câu chuyện theo tranh**

+ Bước 1: HS quan sát tranh đọc và nhớ nội dung .

- YC HS dựa vào tranh và kể theo đoạn

+Bước 2: Tập kể theo cặp

- Kể một đoạn em nhớ

- 2 HS lên bảng kể nối tiếp

- GV sửa cách diễn đạt cho các em

- Nhận xét, khen ngợi HS.

+ Em học được gì qua câu chuyện này?

+ Đồ chơi cũ của em vẫn giữ hay cho các em nhỏ khác?

-GV nhận xét.

3, Vận dụng: 5'

- GV yêu cầu HS về nhà kể lại câu chuyện Búp bê biết khóc cho người thân nghe.

- HS kể

- HS lắng nghe, nhận xét.

- HS nhắc lại những câu nói của búp bê trong đoạn 3.

- HS lắng nghe và TLCH.

- HS thực hiện.

- 1-2 HS kể.

- 2 HS kể nối tiếp

-HS trả lời

- HS lắng nghe

- Nhận xét, tuyên dương HS.

- Hôm nay em học bài gì?

- GV nhận xét giờ học.

- HS chia sẻ.

- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 2

Toán* Luyện tập chung

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS thực hiện được phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số.
- Giải được các bài toán thực tế liên quan đến phép trừ trong phạm vi đã học

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. CHUẨN BỊ:

- Hệ thống bài tập

Bài 1: Đặt tính rồi tính

$$71 - 22$$

$$80 - 28$$

$$45 - 16$$

$$42 - 23$$

$$56 - 19$$

Bài 2: Tính

$$54 - 28 + 22$$

$$36 - 17 + 11$$

$$62 - 34 + 32$$

$$73 - 33 - 12$$

Bài 3: Bình xăng của một ô tô có 46l xăng. Ô tô đã đi được một quãng đường hết 28l xăng. Hỏi bình xăng của ô tô còn lại bao nhiêu lít xăng?

Bài 4: Hiệu của hai số là số nhỏ nhất có hai chữ số giống nhau. Số trừ là 56. Số bị trừ là bao nhiêu?

1. Khởi động: Cả lớp hát tập thể

2. Luyện tập:

+HS tự hoàn thành các bài tập trong thời gian 15' rồi chia sẻ với bạn cùng bàn

+ Tổ chức chữa bài

Bài 1: *Bạn Lớp phó học tập tổ chức trò chơi Tiếp sức*

Bài 2: *Tổ chức trò chơi: Ai nhanh nhất*
3 bạn lên bảng trình bày. Bạn nào nhanh, đúng sẽ chiến thắng

Bài 3:

- GV yêu cầu 2 HS phân tích bài toán, tóm tắt bài toán.

- HS báo cáo trên bảng nhóm đã trình bày.

Bài 4: 1 HS báo cáo nội dung bài làm,

+HS tự hoàn thành các bài tập trong thời gian 15' rồi chia sẻ với bạn cùng bàn

- HS chơi trò chơi

-HS chơi trò chơi

-HS hoạt động theo cặp và cá nhân

- HS thực hiện

-HS báo cáo

cả lớp nhận xét và tìm ra cách giải.

3. Vận dụng:

- Nhận xét giờ học.

- HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 3:

Tự nhiên xã hội*

Ôn: An toàn khi đi trên phương tiện giao thông

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kỹ năng:**

- Nêu được quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông.
- Biết đội mũ bảo hiểm đúng cách để đảm bảo an toàn..

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát, trình bày ý kiến của mình về quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông.
- Chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- Lớp phó văn nghệ bắt nhịp cho lớp hát.
- GV dẫn dắt vào bài mới.

2. Luyện tập: 27'

***Hoạt động 1: Thực hành đội mũ bảo hiểm**

- GV yêu cầu HS:
 - + Quan sát các Hình 1, 2, 3 SGK trang 48 và nêu các bước đội mũ bảo hiểm đúng cách.
 - + Thực hành đội mũ bảo hiểm đúng cách theo 3 bước trong SGK.
- GV mời 1 số lên bảng vừa nói vừa thực hành đội mũ bảo hiểm trước lớp.
- Gv hướng dẫn các HS khác theo dõi và nhận xét phần thực hành của các bạn.
- GV tuyên dương HS thực hành đúng và nói lưu loát, chính xác các bước đội mũ bảo hiểm.

- HS thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi và thực hành đội mũ bảo hiểm đúng cách.

- HS vừa nói vừa thực hành đội mũ bảo hiểm trước lớp

***Hoạt động 2: Quy định khi ngồi sau xe máy**

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2:
 - + Nêu một số quy định khi ngồi sau xe máy.
 - + Em cần thay đổi thói quen nào khi ngồi sau

- HS TL nhóm 2 trả lời câu hỏi

xe máy để đảm bảo an toàn? Vì sao?

- GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp.
- GV bổ sung và hoàn thiện câu trả lời.

3. Vận dụng: 3'

- Hôm nay em học bài gì?
- GV nhận xét tiết dạy.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

- HS trả lời
- HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.
- HS trả lời

Thứ Tư ngày 30 tháng 11 năm 2022

Buổi sáng: Tiết 1:

Toán

Tiết 63: Bài 23: Luyện tập (tr92)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn Tập, củng cố kiến thức về phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số cho số có hai chữ số; đồng thời ôn tập về thực hiện tính toán trường hợp có hai dấu phép tính. vận dụng vào giải các bài toán thực tế.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng so sánh số.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 3'

- Lớp phó văn nghệ cho lớp hát
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

- HS hát.

2. Luyện tập: 14'

Bài 1: Đặt tính rồi tính

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Nêu lại cách đặt tính phép trừ số có hai chữ số cho số có hai chữ số
- YC HS tự làm bài vào vở
- Tổ chức cho HS chữa bài
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- *Củng cố: Khi nào 1 phép trừ sẽ được gọi là trừ có nhớ ?*

- 2 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- HS nêu, NX
- HS làm bài cá nhân,
- 4 HS chữa bài trước lớp, chia sẻ bài, NX
- HS nêu

Bài 2: Tìm chữ số thích hợp

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?

- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- HD HS tóm tắt bằng lời (sơ đồ)
- GV cho HS làm bài vào vở ô li.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.
- Lưu ý câu lời giải và đơn vị

Bài 4: Chọn kết quả đúng

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- YC HS tự làm bài vào SGK

? Nêu thứ tự thực hiện các PT trong bài ?

Bài 5: Tìm cá cho mỗi con mèo (nói)

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- YC HS tự làm bài vào SGK
- Tổ chức cho HS chữa bài (Có thể tổ chức cho HS chữa bằng trò chơi: Nối tiếp sức)
- Khen ngợi những HS tìm cá cho mèo đúng.

3. Củng cố, dặn dò: 3'

- Hôm nay em học bài gì?
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 2 + 3:

Tiếng Việt

Tiết 125 + 126: Đọc: Nặn đồ chơi

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Đọc rõ ràng bài thơ, biết cách ngắt nghỉ, nhấn giọng phù hợp.
- Hiểu nội dung bài: (Về một trò chơi quen thuộc của trẻ thơ: nặn đồ chơi)

- 2 -3 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- HS tự làm bài bằng bút chì vào sách.
- HS chia sẻ cách tính để điền số

- 2 HS đọc đề
- 1-2 HS trả lời.
- HS nêu tóm tắt
- HS tự làm bài cá nhân, 1HS làm trên bảng giải + chia sẻ cách làm.
- Lớp NX, chữa bài (nếu có)
- HS đổi chéo kiểm tra

- 2 HS đọc đề
- 1-2 HS trả lời.
- HS khoanh vào sách, 2 HS báo cáo, chia sẻ cách làm.
- Đổi sách KT chéo.
- HS nêu, NX

- 2 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- HS làm bài cá nhân.
- HS báo cáo (HS chơi)
- HS đổi chéo SGK kiểm tra.
- HS lắng nghe.

- HS nêu.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ trong việc kể, tả về đặc điểm của các đồ chơi quen thuộc, gần gũi ở xung quanh.
- Biết chia sẻ khi chơi, biết quan tâm đến người khác bằng những hành động đơn giản.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy tính, tivi.
- HS: SGK, Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Tiết 1: 35'

1. Khởi động: 5'

- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?
- GV hỏi:
 - + Em còn biết những trò chơi nào khác?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.
- 2-3 HS chia sẻ.
- HS lắng nghe

2. Khám phá: 30'

***Hoạt động 1: Đọc văn bản: 30'**

- GV đọc mẫu:
- HDHS chia khổ thơ.
- HDHS cách ngắt, nghỉ mỗi dòng thơ và nghỉ hơi giữa mỗi câu thơ.
- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *vấy, na, nặn, vênh,...*
- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm đôi.
- Từng em tự luyện đọc toàn bộ bài đọc.
- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương trước lớp.

- Cả lớp đọc thầm.
- HS đọc nối tiếp đoạn.
- 2-3 HS luyện đọc.
- HS luyện đọc theo nhóm đôi
- 2-3 HS đọc.

***Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi 14'**

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/.
- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr53.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách

- HS lần lượt đọc.
- HS lần lượt chia sẻ ý kiến.
- C1: Những đồ chơi bé đã nặn là: quả na, quả thị, con chuột, cối giã trầu.

trả lời đầy đủ câu.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

Tiết 2: 35'

3. Luyện tập: 30'

****Hoạt động 3: Luyện đọc lại 18'***

- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý ngắt nghỉ hơi câu thơ cho phù hợp.

- Gọi HS đọc toàn bài.

- Nhận xét, khen ngợi.

****Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc 12'***

Bài 1:

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk.

- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV.

- Tuyên dương, nhận xét.

Bài 2:

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk.

- GV HDHS trao đổi nhóm để tìm thêm từ ngữ chỉ cảm xúc vui mừng khác.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Gọi các nhóm lên thực hiện.

- GV ghi các từ đúng mà các nhóm tìm được lên bảng. (VD: vui vẻ, mừng rỡ, hớn hởi, phấn khởi,...)

C2: Bé nặn đồ chơi tặng mẹ, tặng ba, tặng bà, tặng chú mèo.

C3: Thể hiện tình cảm yêu thương, quan tâm những người thân trong gia đình của bé.

C4: HS tự liên hệ.

- HS lắng nghe, đọc thầm.

- 2-3 HS đọc.

- 2-3 HS đọc.

- HS trả lời (Đáp án: thích chí)

- 1-2 HS đọc.

- HS hoạt động nhóm 4, thực hiện luyện nói theo yêu cầu.

- 4-5 nhóm lên bảng.

- HS chia sẻ

- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

- HS lắng nghe

4. Vận dụng 3'

- Em đã tự mình làm được những đồ chơi gì?

- HS chia sẻ

Đề đồ chơi được bền đẹp chúng ta nên làm gì?

- GV nhận xét tiết học, khen ngợi HS.

- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 4:

Tự nhiên xã hội

Tiết 26: Bài 9: An toàn khi đi trên phương tiện giao thông (Tiết 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nêu được quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông (ví dụ: xe máy, xe buýt, thuyền).

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát, trình bày ý kiến của mình về quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông.

- Vẽ, viết khẩu hiệu hoặc sưu tầm tranh ảnh về an toàn khi đi phương tiện giao thông.

- Chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông.

- Biết đội mũ bảo hiểm đúng cách để đảm bảo an toàn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- Lớp phó văn nghệ bắt nhịp cho lớp hát.

- HS hát

- GV dẫn dắt vào bài mới.

2. Luyện tập, vận dụng: 27'

Hoạt động 5: Tự đánh giá khi đi trên phương tiện giao thông

Bước 1: Làm việc cá nhân

- Em thường được đi trên phương tiện giao thông nào?
Hãy tự nhận xét về việc em thực hiện các quy định khi đi

- HS trả lời

trên phương tiện giao thông đó.

- GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi vào Phiếu học tập:

+ Khoanh tròn vào chữ cái trước phương tiện giao thông em thường được đi.

+ Tô màu vào ☺ nếu em thường xuyên thực hiện đúng; ☹ nếu em thỉnh thoảng thực hiện đúng, ☹ ☹ nếu em hiếm khi thực hiện đúng các quy định khi đi trên phương tiện giao thông.

Phương tiện giao thông	Em tự đánh giá		
A. Xe đạp	☺	☹	☹☹
B. Xe máy	☺	☹	☹☹
C. Xe buýt	☺	☹	☹☹
D. Thuyền	☺	☹	☹☹

Bước 2: Làm việc cả lớp

- GV mời một số HS trình bày trước lớp.

- GV yêu cầu các HS còn lại nhận xét phần trình bày của các bạn.

- GV nhắc nhở HS: Phải thực hiện đúng các quy định khi đi trên phương tiện giao thông để đảm bảo an toàn.

Hoạt động 6: Vẽ, viết khẩu hiệu về an toàn khi đi trên phương tiện giao thông

Bước 1: Làm việc nhóm 4

- GV hướng dẫn HS:

+ Các nhóm chọn một phương tiện giao thông và thảo luận ý tưởng để vẽ, viết khẩu hiệu về an toàn khi đi trên phương tiện giao thông đó.

+ Cả nhóm cùng tham gia để tạo ra sản phẩm chung của cả nhóm.

Bước 2: Làm việc cả lớp

- GV mời một số HS trình bày trước lớp.

- GV yêu cầu các HS còn lại nhận xét phần trình bày của các bạn.

- HS thực hiện

- HS trình bày kết quả

- HS nhận xét.

- HS quan sát hình, trả lời câu hỏi

- HS thực hiện

- HS trình bày, HS khác nhận xét.

- GV bổ sung, hoàn thiện sản phẩm của các nhóm.
- GV yêu cầu HS: *Chia sẻ sản phẩm với người thân hoặc những người xung quanh.*
- GV hướng HS đến thông điệp: *Em nhớ nhắc nhở bản thân và mọi người cùng thực hiện quy định khi đi trên các phương tiện giao thông.*

- HS nghe và đọc lại

3. Củng cố: 2'

- Hôm nay em học bài gì?
- GV nhận xét tiết dạy.

- HS nêu.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Buổi chiều: Tiết 1

Tiếng Việt

Tiết 127: Nghe- viết: Nặn đồ chơi

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nghe – viết đúng chính tả bài thơ (3 khổ thơ đầu); Trình bày đúng khổ thơ, biết viết hoa chữ cái đầu tên bài thơ và đầu các dòng thơ.
- Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt da/gia, s/x hoặc uơu/ươu.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ trong việc kể, tả về đặc điểm của các đồ chơi quen thuộc, gần gũi ở xung quanh.
- Biết chia sẻ khi chơi, biết quan tâm đến người khác bằng những hành động đơn giản.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

HS: Vở ô li; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 2'

- GV giới thiệu bài

- HS lắng nghe

2. Khám phá: 23'

***Hoạt động 1: Tìm hiểu bài viết**

- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.
- Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.
- GV hỏi:

- HS lắng nghe.

- 2-3 HS đọc.

+ Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?

- 2-3 HS chia sẻ.

+ Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?

***Hoạt động 2: Hướng dẫn viết vở**

- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con. (*tròn xoe, giã trâu, thích chí, vẩy đuôi, vênh râu,...*)

- HS luyện viết bảng con.

- GV đọc cho HS nghe viết.

- HS nghe viết vào vở ô li.

- YC HS đối vở soát lỗi chính tả.

- HS đối chép theo cặp.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

3. Vận dụng: Hướng dẫn làm bài tập: 10'

*** Bài 1:**

- GV nêu yêu cầu của bài tập
- Yêu cầu HS làm bài tập theo nhóm
- Gọi HS đại diện nhóm trình bày kết quả trước lớp
- GV nhận xét, chốt đáp án đúng.

- HS lắng nghe
- HS làm việc theo nhóm
- HS trình bày kết quả

*** Bài 2a:**

- Gọi HS nêu yêu cầu
- Yêu cầu HS làm VBT
- Gọi HS trình bày kết quả trước lớp.
- GV nhận xét, chốt đáp án đúng, chú ý HS phân biệt s/x.
- + Hôm nay, em đã học những nội dung gì?
- GV tóm tắt nội dung chính.
- GV nhận xét tiết học, khen ngợi, động viên HS.

- HS nêu yêu cầu
- HS làm VBT
- HS chia sẻ trước lớp

- HS chia sẻ
- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 2:

Tiếng Việt

Tiết 128: Mở rộng vốn từ đồ chơi; Dấu phẩy

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Phát triển vốn từ chỉ đặc điểm của đồ chơi, luyện tập cách sử dụng dấu phẩy.
- Viết được một đoạn văn tả đồ chơi.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ trong việc kể, tả về đặc điểm của các đồ chơi quen thuộc, gần gũi ở xung quanh.
- Biết chia sẻ khi chơi, biết quan tâm đến người khác bằng những hành động đơn giản.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 2'

- GV giới thiệu bài

- HS lắng nghe

2. Luyện tập- thực hành 30'

*** Bài 1:**

- GV gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?

- 1-2 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.

- HS làm việc theo nhóm.
- + Quan sát tranh.
- + Mỗi HS chọn một đồ chơi trong tranh.
- + GV HDHS: Với mỗi đồ chơi được chọn, HS quan sát thật kĩ để tìm từ chỉ đặc điểm tương ứng.
- Từng HS nói trong nhóm.
- Mời đại diện 3-4 nhóm chia sẻ trước lớp.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV chữa bài, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

*** Bài 2:**

- Gọi HS đọc YC.
- Bài YC làm gì?
- Cả lớp:
 - + GV mời HS đọc câu mẫu.
 - + GV HDHS chú ý công dụng của dấu phẩy trong câu mẫu.
- Cặp/nhóm.
- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.
- GV thống nhất đáp án.
- Nhận xét, khen ngợi HS.

*** Bài 3:**

- Tổ chức tương tự bài 2.
- GV và HS thống nhất câu trả lời.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

3. Vận dụng: 3'

- + Dấu phẩy dùng để làm gì?
- GV nhận xét tiết học, khen ngợi HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

- HS làm việc nhóm.
- Đại diện nhóm trả lời.

- HS đọc.
- HS nêu.
- HS đọc.
- Chú ý.
- HS thực hiện theo cặp/nhóm.
- HS chia sẻ.

- HS thực hiện.
- Chú ý.

- HS chia sẻ
- HS lắng nghe

Tiết 3:

Hoạt động trải nghiệm

Tiết 38: HDGDTCD: Tìm hiểu nghề nghiệp của người thân

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Biết và kể được nghề nghiệp của bố mẹ và người thân.
- Bước đầu có ý thức tìm hiểu nghề nghiệp của bố mẹ và người thân.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
- **Năng lực riêng:** Hình thành tình cảm với nghề nghiệp và công việc của bố mẹ, người thân.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY VÀ HỌC

- Máy tính, tivi

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động: 5'

- GV cho HS hát bài hát: Gia đình nhỏ hạnh phúc to
- HS hát, vỗ tay theo nhịp.

2. Hình thành kiến thức: 27- 28'

Hoạt động 1: Nghề nghiệp của người thân

(1) Làm việc nhóm:

- GV chia HS thành các nhóm từ 4 đến 6 người.
- GV hướng dẫn HS chia sẻ với các bạn trong nhóm về nghề nghiệp của người thân trong gia đình theo các gợi ý:
 - + Mỗi HS chọn một người thân (bố, mẹ, ông, bà, cô, chú,...) để chia sẻ với các bạn.
 - + Nội dung chia sẻ: tên nghề nghiệp, các công việc cụ thể, các đức tính liên quan tới nghề nghiệp.
- HS chia thành các nhóm.
- HS thảo luận theo nhóm theo gợi ý.

(2) Làm việc cả lớp:

- GV mời một số HS lên chia sẻ trước lớp về nghề nghiệp của người thân theo các nội dung trên.
- GV đặt thêm câu hỏi cho HS lên chia sẻ:
 - + Em đã tìm hiểu về nghề nghiệp của người thân bằng cách nào?
- HS trình bày.
- HS trả lời.

+ Em yêu thích nghề nào nhất trong những nghề của người thân em?

c. Kết luận: Nghề nghiệp trong cuộc sống rất phong phú và đa dạng. Mỗi người trong xã hội nói chung, trong gia đình nói riêng đều có một nghề và họ luôn nỗ lực, mong muốn làm tốt công việc của mình.

Hoạt động 2: Trò chơi Đoán nghề

- GV chuẩn bị sẵn tranh ảnh về các nghề nghiệp trong xã hội.

- GV chia lớp thành các đội chơi.

- GV phổ biến luật chơi:

+ Chọn một HS làm quản trò.

+ Quản trò lấy các tranh ảnh về nghề nghiệp lần lượt giao cho từng đội. Các thành viên trong đội đóng vai thể hiện việc làm đặc trưng của nghề trong tranh.

+ Các đội còn lại đoán tên nghề. Mỗi lần đoán đúng tên một nghề đội đó sẽ nhận được một bông hoa (hoặc một hình dán mặt cười). Sau khi hết tranh thì đến lượt đội tiếp theo và trò chơi được tiếp tục.

+ Kết thúc trò chơi, quản trò tổng kết: Đội nào nhận được nhiều bông hoa (hoặc hình dán mặt cười) hơn, đội đó thắng cuộc.

- GV trao quà cho đội thắng cuộc. Khuyến khích HS phát biểu cảm nghĩ sau khi tham gia hoạt động qua các câu hỏi gợi ý sau:

+ Các em có cảm xúc gì sau mỗi lần đoán đúng tên nghề?

+ Nghề nào em thấy khó đoán nhất?

+ Nghề nào để lại nhiều ấn tượng nhất với em?

c. Kết luận: Mỗi nghề trong xã hội đều có yêu cầu và đặc thù riêng trong công việc cụ thể. Qua trò chơi này, các em sẽ có thêm nhiều hiểu biết về đặc điểm riêng của từng nghề trong xã hội, từ đó có nhiều sự lựa chọn cho nghề nghiệp tương lai của

- HS lắng nghe, tiếp thu.

- HS nghe phổ biến luật chơi, chơi trò chơi.

- HS phát biểu cảm nghĩ sau khi tham gia hoạt động.

- HS lắng nghe, tiếp thu.

bản thân.

3. Vận dụng: 3'

- | | |
|--|-----------------------------------|
| - GV hướng dẫn HS về nhà sưu tầm các bài hát, bài thơ, câu chuyện,... về nghề nghiệp trong xã hội. | - HS thực hiện hoạt động tại nhà. |
|--|-----------------------------------|

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Buổi sáng: Tiết 1+4	Thứ Năm ngày 1 tháng 12 năm 2022 <u>Thể dục + Tiếng Anh</u> Giáo viên chuyên dạy
----------------------------	---

Tiết 2:

Toán
Tiết 64: Bài 23: Luyện tập (tr 93)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn Tập, củng cố kiến thức về phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số cho số có hai chữ số.
- Ôn tập về các thành phần của phép trừ và so sánh số; vận dụng vào giải các bài toán thực tế.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng so sánh số.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 3'

- | | |
|--------------------------------|-----------|
| - Lớp phó văn nghệ cho lớp hát | - HS hát. |
| - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | |

2. Luyện tập: 14'

Bài 1: Số ?

- | | |
|--|--|
| - Bảng có mấy hàng ? Mỗi hàng chỉ gì ? | - HS quan sát và TL |
| - Gọi HS đọc YC bài. | - 2 HS đọc. |
| - Bài yêu cầu làm gì? | - 1-2 HS trả lời. |
| | - HS tự làm bài vào SGK, 4 HS lên bảng chữa và chia sẻ bài ? |
| | - Đổi sách KT chéo. |
| | - HSTL |

- Nhận xét, tuyên dương HS.
- + Muốn tìm hiệu khi biết số bị trừ và số trừ ta làm thế nào?

Bài 2:

- | | |
|----------------------|-------------|
| - Gọi HS đọc YC bài. | - 2 HS đọc. |
|----------------------|-------------|

- Bài yêu cầu làm gì?
- Cho HS dự đoán kết quả
- YC HS tự tính và trả lời vào vở
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

Đáp án: Hộp quà C đựng vở, hộp quà A đựng bút

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Chìa khóa mở được chiếc hòm nào ?

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Cho HS dự đoán kết quả
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

- **Nêu cách thực hiện nhanh.**

(Loại trừ chiếc hòm màu xanh, chỉ KT kết quả PT trên 2 chiếc hòm còn lại)

- Đáp án: chìa khóa mở được chiếc hòm màu đỏ

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

Bài 4:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- HD HS tóm tắt bằng lời (sơ đồ)
- GV cho HS làm bài vào vở ô li.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.
- Lưu ý câu lời giải và đơn vị

3. Củng cố, dặn dò: 3'

- Nêu các bước thực hiện trừ có nhớ số có hai chữ số cho số có hai chữ số.
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 3:

Tiếng Việt

Tiết 129: Viết đoạn văn tả đồ chơi

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết được 2-3 câu tự giới thiệu về đồ chơi em thích.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- HS sử dụng được ngôn ngữ trong việc kể, tả về đặc điểm của các đồ chơi quen thuộc, gần gũi ở xung quanh.
- Biết chia sẻ khi chơi, quan tâm đến người khác bằng hành động đơn giản

- 1-2 HS trả lời.
- Vài HS nêu dự đoán của mình
- HS làm bài cá nhân, hợp tác nhóm 2. – HS báo cáo trước lớp
- HS đổi vở KT chéo.

- 2 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- Vài HS nêu dự đoán của mình
- HS làm bài cá nhân, hợp tác nhóm 2. – HS báo cáo trước lớp
- HS nêu

- 2 HS đọc đề
- 1-2 HS trả lời.
- HS nêu tóm tắt
- HS tự làm bài cá nhân, 1HS làm trên bảng giải + chia sẻ cách làm.
- Lớp NX, chữa bài
- HS đổi chéo kiểm tra

- HS trả lời.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 2'

- | | |
|------------------------------|----------------|
| - GV dẫn dắt, giới thiệu bài | - HS lắng nghe |
|------------------------------|----------------|

2. Luyện tập- thực hành 30'

Bài 1:

- | | |
|--|--------------------------|
| - GV gọi HS đọc YC bài. | - 1-2 HS đọc. |
| - Bài yêu cầu làm gì? | - 1-2 HS trả lời. |
| - YC HS trao đổi nhóm về các nội dung: | - 2-3 HS trả lời: |
| +HS lần lượt kể về những đồ chơi của mình? | |
| + HS kể về đồ chơi mình thích nhất? | - HS thực hiện thảo luận |
| + Nêu lí do vì sao em thích đồ chơi đó? | |
| - Đại diện nhóm trình bày trước lớp | - 2-3 nhóm trình bày |
| - HDHS nói về đồ chơi em thích nhất | |
| - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. | |
| - GV gọi HS lên thực hiện. | - 1-2 HS đọc. |
| - Nhận xét, tuyên dương HS. | |

Bài 2:

- | | |
|--|------------------|
| - GV gọi HS đọc YC bài. | - HS đọc yêu cầu |
| - Bài yêu cầu làm gì? | - HS trả lời |
| - YC HS trao đổi nhóm: | - HS trao đổi |
| + Mỗi HS chọn một đồ chơi | |
| + Từng HS trong nhóm nói về đồ chơi mà mình đã lựa chọn theo gợi ý | |
| + HS khác nhận xét và góp ý | |
| - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. | |
| - YC HS thực hành viết vào VBT | - HS thực hiện. |
| - HS trao đổi bài trong nhóm để sửa bài cho nhau | - HS thực hiện |

- Gọi HS đọc bài làm của mình.

- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.

3. Vận dụng: 3'

- Nêu lại cách viết đoạn văn tả đồ chơi?

- GV tóm tắt nội dung chính.

- GV nhận xét tiết học.

- HS chia sẻ bài làm.

- HS chia sẻ.

- HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Buổi chiều:

Tiết 1+2

Âm nhạc* + Kỹ năng sống
Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3

Đạo đức

Tiết 13: Bài 6: Nhận lỗi và sửa lỗi (T2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kỹ năng:**

- củng cố, khắc sâu kiến thức đã học để thực hành xử lý tình huống cụ thể.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.

- Hình thành phẩm chất trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

Nếu không biết nhận lỗi và sửa lỗi, điều gì sẽ xảy ra? -

Nhận xét, dẫn dắt vào bài.

- HS chia sẻ.

2. Luyện tập: 27'

***Bài 1: Em đồng tình hoặc không đồng tình với việc làm của bạn nào? Vì sao?**

- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.31, YC thảo luận nhóm đôi, lựa chọn Đồng tình với việc làm nào? Không đồng tình với việc làm nào? giải thích Vì sao.

- Tổ chức cho HS chia sẻ từng tranh.

- GV chốt câu trả lời.

- Nhận xét, tuyên dương.

- HS qua sát và thảo luận

- 2-3 HS chia sẻ.

***Bài 2: Thực hành nói lời xin lỗi.**

- YC HS quan sát tranh sgk/tr.31, đồng thời gọi HS đọc tình huống của bài.
- YCHS thảo luận nhóm 2 đưa ra cách xử lý tình huống và phân công đóng vai trong nhóm.
- Tổ chức cho HS chia sẻ và đóng vai.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- GV chốt: Khi mắc lỗi chúng ta cần dũng cảm nhận lỗi và sửa lỗi.

***Bài 3: Xử lý tình huống**

- YC HS quan sát tranh sgk/tr.32, đọc tình huống ở mỗi tranh.
- YCHS thảo luận nhóm 4 đưa ra cách xử lý tình huống và phân công đóng vai trong nhóm.
- Tổ chức cho HS chia sẻ và đóng vai.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- GV chốt: Chúng ta cần biết nhận lỗi và sửa lỗi. Nếu không biết nhận lỗi mà đổ lỗi cho người khác là hành động đáng bị phê phán.

2.3. Vận dụng:

***Yêu cầu 1: Chia sẻ với bạn về những lần em đã mắc lỗi và sửa lỗi.**

- GV YC thảo luận nhóm đôi, chia sẻ với bạn về những lần em đã mắc lỗi và sửa lỗi.
- Tổ chức cho HS chia sẻ.
- Nhận xét, tuyên dương.

***Yêu cầu 2: Chia sẻ về một lần em chưa biết nhận lỗi? Nếu gặp lại tình huống đó em sẽ làm gì?**

- GV YC thảo luận nhóm đôi, chia sẻ với bạn về những lần em đã mắc lỗi và sửa lỗi.
- Tổ chức cho HS chia sẻ.

***Thông điệp:**

- Gọi HS đọc thông điệp sgk/tr.32.
- Nhắc HS ghi nhớ và vận dụng thông điệp vào cuộc sống.

3. Củng cố, dặn dò: 3'

- Hôm nay em học bài gì?
- Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống.
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

- HS đọc

- HS chia sẻ và đóng vai

- HS lắng nghe.

- HS TL nhóm 4 và đóng vai

- HS lắng nghe

- HS chia sẻ.

- HS TL nhóm đôi và chia sẻ

- HS đọc

- HS trả lời.

Thứ Sáu ngày 2 tháng 12 năm 2022

Buổi sáng: Tiết 1+4

Âm nhạc + Mĩ thuật
Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2:

Toán

Tiết 65: Bài 24: Luyện tập chung (tr 95)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Ôn tập, củng cố kiến thức về phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số cho số có hai chữ số hoặc cho số có một chữ số; ôn tập về so sánh số; vận dụng vào giải các bài toán thực tế. các thành phần của phép trừ và so sánh số; vận dụng vào giải các bài toán thực tế.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Hình thành và phát triển các năng lực: tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, sử dụng phương tiện và công cụ học toán, tính toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 3'

Cho HS chơi TC “Ai nhanh hơn”

GV đưa ra 2 phép tính trừ (có nhớ) các số có hai chữ số, YC HS thi tính nhanh kết quả của 2 phép tính đó. HS nào tính nhanh, chính xác là người chiến thắng.

- Dẫn dắt, giới thiệu vào bài.

2. Luyện tập: 14'

Bài 1:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- YC HS làm bài vào vở
- Mời 2 HS lên bảng làm.
- Nhận xét, chốt kết quả đúng, tuyên dương HS.
- YC HS đổi vở kiểm tra chéo bài của nhau.

Bài 2:

- Gọi HS nêu YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Để điền được số vào ô trống, con cần làm gì?
- YC HS làm bài vào VBT Toán.

- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- Nhận xét, chốt kết quả đúng, tuyên dương HS.

- HS hát.

- 2 -3 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- HS làm bài.
- 2HS lên bảng làm bài và nói lại cách đặt tính, cách tính. Lớp NX, góp ý.
- Kiểm tra bài của bạn và nêu ý kiến đánh giá.

- 2 -3 HS nêu.

- HS trả lời.

- HS làm bài vào VBT, 1 HS làm bảng nhóm.
- Gắn bài làm lên bảng, chia sẻ về

Bài 3:

- Gọi HS đọc bài toán.
- HDHS phân tích bài toán.
- YC HS giải bài toán vào vở.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4:

- Gọi HS đọc YC bài tập.
- Mời 3 HS đóng đọc lời của Mai, Nam và Rô-bốt.
- Đưa ra câu hỏi: Kết quả của phép tính nào sau đây là số nhân vở của Rô-bốt?
 - a. $32 - 17$
 - b. $62 - 42$
 - c. $51 - 33$
- YC HS thảo luận nhóm theo bàn để tìm câu TL.
- Mời đại diện 2 nhóm chia sẻ kết quả và cách làm trước lớp.
- Nhận xét, chốt kết quả đúng, tuyên dương HS.

Bài 5:

- Gọi HS đọc YC bài tập.
- YC HS làm việc theo nhóm bàn: Dùng các thẻ ghi số 3, 3, 8 để ghép thành các số có hai chữ số và trả lời các câu hỏi của bài.
- Mời đại diện 2 nhóm chia sẻ kết quả và cách làm trước lớp.
- Nhận xét, chốt kết quả đúng, tuyên dương HS.

3. Củng cố, dặn dò: 3'

- Nêu các bước thực hiện trừ có nhớ số có hai chữ số cho số có hai chữ số.
- Nhận xét giờ học.

cách làm của mình. Lớp NX, góp ý.

- 2 HS đọc.

- Làm bài vào vở, 1HS làm bài trên bảng.

- Lớp NX, góp ý.

- 2 HS đọc.

- 3 HS thực hiện.

- HS thảo luận, tìm câu trả lời.

- Lớp NX, góp ý.

- 2 -3 HS đọc.

- HS thực hiện ghép số và trả lời câu hỏi theo nhóm bàn.

- HS chia sẻ.

- HS chia sẻ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**Tiết 3:****Tiếng Việt****Tiết 130: Đọc mở rộng****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:*****Kiến thức, kĩ năng:**

- Tự tìm đọc được một bài thơ hay một bài đồng dao về đồ chơi, trò chơi dân gian, chia sẻ với bạn được tên và cách chơi đồ chơi đó.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng đọc, kĩ năng trình bày, giao tiếp, hợp tác nhóm
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua các bài thơ hoặc bài đồng dao.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: Địa điểm: Thư viện Thân thiện

GV: Sách, truyện phục vụ cho đọc mở rộng

HS: Sách, truyện phục vụ cho đọc mở rộng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- GV yêu cầu HS lấy bài thơ hoặc bài đồng dao đã chuẩn bị lên trên mặt bàn.

- GV phát một số bài thơ, bài đồng dao về chủ đề về đồ chơi, trò chơi dân gian cho một số HS chưa chuẩn bị được

- GV giới thiệu bài

- HS thực hiện theo yêu cầu của GV

- HS lắng nghe

2. Luyện tập- thực hành 27'

***Bài 1:**

- Gọi HS đọc nội dung hoạt động mở rộng

- GV hướng dẫn HS nắm rõ yêu cầu hoạt động mở rộng

- Yêu cầu HS làm việc cá nhân, tự tìm đọc được một bài thơ hay một bài đồng dao về đồ chơi, trò chơi dân gian

- Gọi HS đọc khổ thơ/bài đồng dao trước lớp.

- GV nhận xét, tuyên dương HS

- HS đọc yêu cầu

- HS làm việc cá nhân theo yêu cầu

- HS chia sẻ trước lớp

*** Bài 2:**

- Gọi HS đọc yêu cầu hoạt động mở rộng

- GV hướng dẫn HS nắm rõ yêu cầu hoạt động mở rộng

- Yêu cầu HS hoạt động theo nhóm 4, trao đổi về:

+ Tên của đồ chơi, trò chơi.

+ Cách chơi đồ chơi, trò chơi.

- GV gọi HS trình bày trước lớp

- GV nhận xét, tuyên dương HS

- HS đọc yêu cầu

- HS hoạt động nhóm 4 theo yêu cầu

- HS chia sẻ trước lớp.

3. Vận dụng: 3'

- Em có thích chơi các trò chơi dân gian?

- GV nhận xét giờ học.

- Nhắc nhở HS chuẩn bị tiết đọc mở rộng sau: Tự tìm đọc một bài thơ về tình cảm anh chị em.

- HS chia sẻ

- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 2:

Toán*

Luyện tập chung

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Kiến thức, kĩ năng:

- HS thực hiện được phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số.

- Giải được các bài toán thực tế liên quan đến phép trừ trong phạm vi đã học

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. CHUẨN BỊ:

- Hệ thống bài tập

Bài 1: 78-19 77- 28 40 - 9 53 +29

Bài 2: Tính

$$32 + 48 - 16$$

$$46 - 18 + 11$$

$$33 - 16 + 32$$

$$43 - 17 - 12$$

Bài 3: Hà có 27 cái kẹo. Lan có ít hơn Hà 1 chục cái kẹo. Hỏi Lan có bao nhiêu cái kẹo?

Bài 4: Tìm hiệu của số liền trước số lớn nhất có hai chữ số khác nhau và số lớn nhất có một chữ số?

1. Khởi động: Cả lớp hát tập thể

2. Luyện tập:

+HS tự hoàn thành các bài tập trong thời gian 15' rồi chia sẻ với bạn cùng bàn

+ Tổ chức chữa bài

Bài 1: *Bạn Lớp phó học tập tổ chức trò chơi Bắn bùm*

Bài 2: *Tổ chức trò chơi: Ai giỏi nhất*

3 bạn lên bảng trình bày. Bạn nào nhanh, đúng sẽ chiến thắng

Bài 3:

- GV yêu cầu 2 HS phân tích bài toán, tóm tắt bài toán.

- HS báo cáo trên bảng nhóm đã trình bày.

Bài 4: 1 HS báo cáo nội dung bài làm, cả lớp nhận xét và tìm ra cách giải.

3. Vận dụng:

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

+HS tự hoàn thành các bài tập trong thời gian 15' rồi chia sẻ với bạn cùng bàn

- HS chơi trò chơi

-HS chơi trò chơi

-HS hoạt động theo cặp và cá nhân

- HS thực hiện

-HS báo cáo

- HS lắng nghe.

Tiết 2:

Tiếng Việt*

Luyện viết chữ đẹp bài 17

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa G cỡ nhỏ.

- Viết đúng khổ thơ. Viết và biết cách trình bày được đoạn thơ có chữ G

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Chữ hoa G

- HS: Vở luyện viết chữ đẹp

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- HS hát tập thể bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết”

- HS hát.

- GV giới thiệu vào bài mới.

2. Khám phá kiến thức: 27'

- HS nghe

***Hoạt động 1. Hướng dẫn viết chữ hoa**

- GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa G và hướng dẫn HS quan sát chữ viết hoa G

- HS lắng nghe

- GV cho HS quan sát video mẫu.

- Cho HS nhận xét độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ hoa G.

- HS lắng nghe, theo dõi

- Cho HS nhận xét các nét viết chữ viết hoa G

- HS phân tích cấu tạo của chữ G viết hoa

- HD HS tập viết chữ viết hoa G trên bảng con

- GV hướng dẫn HS nhận xét lẫn nhau.

- HS luyện viết trên bảng con

- Cho HS viết chữ viết hoa G(chữ cỡ nhỏ) vào vở.

- HS nhận xét lẫn nhau.

- HS viết vở.

- Gọi HS nhắc lại tư thế ngồi viết.

- HS nhắc lại tư thế ngồi viết.

- GV cùng HS nhận xét bài viết.

- GV quan sát, giúp đỡ 1 số HS gặp khó khăn.

***Hoạt động 2. Hướng dẫn viết câu ứng dụng và viết đoạn thơ.**

- GV cho HS đọc khổ thơ trong vở Luyện chữ đẹp.

- HS đọc khổ thơ

- Giúp HS hiểu nghĩa của khổ thơ

- GV chiếu mẫu khổ thơ.

+ Trong khổ thơ có chữ nào viết hoa?

- HS quan sát và nêu ý kiến.

+ Vì sao phải viết hoa chữ đó?

+ Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.

+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu?.

+ Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li?

+ Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái?

+ Dấu chấm cuối câu đặt ở đâu?

- GV cho HS đọc khổ thơ trong vở Luyện chữ đẹp(hướng dẫn tương tự như Câu ứng dụng)

- HS đọc

- HS lắng nghe.

- GV lưu ý cho HS cách trình bày đoạn thơ.

***HĐ3. Thực hành luyện viết**

- Cho HS viết vào vở.

- Học sinh viết vào vở.

- GV quan sát giúp đỡ HS viết bài.

3. Vận dụng: 3'

- GV tóm tắt nội dung bài.

- HS nêu cảm nhận sau tiết học.

- HS nghe, nêu cảm nhận.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Tiết 3:

Hoạt động trải nghiệm

Tiết 39: SHL: Câu chuyện của em

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Nhận xét, đánh giá nề nếp của tuần 13. Đề xuất phương hướng của tuần sau.
- Biết quan sát và tìm kiếm những tấm gương việc tốt trong cuộc sống xung quanh mình.
- Có ý thức giúp đỡ và tinh thần tương thân tương ái với những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

2. Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
- Hiểu và chia sẻ được với những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- GV mở nhạc, HS hát và vận động theo bài hát.

- HS thực hiện.

2. Nhận xét, đánh giá tuần 13: 10'

- Các tổ trưởng báo cáo, nhận xét thành viên trong tổ.
- Lớp trưởng nhận xét chung.
- GV nhận xét:

- Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng lên báo cáo về tình hình của lớp.

+ Ưu điểm:

HS thực hiện tốt các nề nếp quy định của Đoàn Đội và của nhà trường.

Một số em có sự tiến bộ trong học tập: Trường, Dũng.

- HS lắng nghe.

+ Tồn tại:

Còn HS nói chuyện, làm việc riêng trong giờ học, quên đồ dùng học tập

- GV nhấn mạnh việc cùng nhau đoàn kết để thực hiện tốt hơn trong các tuần tiếp theo.

3. Phương hướng tuần 14: 5'

- HS vào học đầy đủ, đúng giờ, tích cực và tự giác trong mọi hoạt động.
- Kiểm tra đồ dùng HT trước khi vào lớp, bọc sách vở, không viết, vẽ vào sách.
- Thường xuyên tập đọc, luyện viết, tính toán.

- Rèn thói quen thực hiện tốt các nề nếp, nhất là nề nếp khi học.
- Tích cực vệ sinh, thực hiện tốt khẩu hiệu 5K, phòng bệnh COVID – 19.

4. Câu chuyện của em: 15'

- GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp về những tấm gương việc tốt mà HS sưu tầm được trong cuộc sống xung quanh.
- Sau mỗi câu chuyện, GV tổ chức cho HS rút ra bài học ý nghĩa và cho HS chia sẻ cảm xúc bản thân qua câu chuyện được nghe.
- GV và HS cùng lựa chọn một câu chuyện ý nghĩa nhất để tham gia kể chuyện trước toàn trường.
- GV kể thêm cho HS nghe những câu chuyện khác về tấm gương việc tốt trong cuộc sống hằng ngày, gần gũi với HS.
- GV nhận xét, tuyên dương.

- HS lắng nghe và thực hiện theo kế hoạch.

- HS chia sẻ.

- HS rút ra bài học

- HS thực hiện

- HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Nhận xét của người kiểm tra

Bài soạn đúng kế hoạch và thời gian quy định.

Hoàng Diệu, ngày 26/11/2023

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Bùi Quý Hữu